

ĐẶC SAN

VIÊN GIÁC



NAM

MÔ

MỤC

KIÊN

LIÊN

BỒ

TÁT

Số: 03

CƠ QUAN NGÔN LUẬN, THÔNG TIN, LIÊN LẠC CỦA
SV và KB PHẬT TỬ VIỆT NAM tại C. H. L. B. ĐỨC

Lời ngỏ

Mùa Vu Lan năm nay lại sắp về như mỗi năm ở trong cũng như ngoài nước Việt. Chúng ta những người con Phật khắp mọi nơi hãy chấp tay nguyện cầu cho tất cả cha mẹ hiện tiền cũng như cha mẹ quá vãng và cứu huyền thất tổ được cao đăng Phật quốc, những người còn tại thế thân tâm an lạc và gặp được nhiều pháp duyên trong khi ma chướng đã và đang hoành hành trong thiên hạ.

Mùa Vu Lan là mùa báo đền công ớn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ cũng là mùa xá tội vong nhân, mùa của tình thương và xóa tan thù hận. Mùa của tình người và cho tất cả mọi loài. Vu Lan là cơ hội để chúng ta nhớ nghĩ đến công ớn như trời cao bể rộng của mẹ cha, Vu Lan cũng là dịp giúp chúng ta trở lại với chính chúng ta để truy ra căn nguyên và nguồn cội của chính mình. Đó là mục đích của Đạo Phật vậy.

Cây có cội, nước có nguồn, nên bốn phân làm con phải nhớ ớn ông bà, tổ tiên, cha mẹ, Thầy Tổ. Ấy mới là phải đạo làm con. Chỉ có những người quên đi gia đình và quốc gia xã hội thì mới có thể phù nhận những giá trị cao cả đó. Chúng ta là Phật Tử, chúng ta không thể có những hành động đi ngược lại những giáo điều cũng như những lệnh cấm được, mà chúng ta cần phải cảnh tỉnh những ai đã và đang bước sai con đường hiếu đạo ấy.

Đàc San Viên Giác số 3 ra mắt với Quý vị nhân mùa Vu Lan Báo Hiếu này, nên Ban Biên Tập xin gửi đến toàn thể quý vị lời nguyện cầu thạt thiết nhất là mong cho mọi người khởi khở được vui.

Cách BẢO HIỆU trong đạo phật

Thích Như Điển

Xưa nay trong xã hội loài người đã xuất hiện biết bao nhiêu Tôn giáo khác nhau như Bà La Môn giáo, Phật Giáo, Hồi giáo, Khổng Giáo, Lão giáo, Thiên Chúa Giáo v.v... Mục đích của tất cả các Tôn Giáo trên là cốt đi dắt con người đi từ chỗ sai lầm đến chỗ hiểu biết, từ bỏ sự mê mờ và quay đầu về bỏ giác ngộ. Tránh tất cả các việc dữ, làm các việc lành, lợi mình và lợi người vậy...

Mục đích tuy giống nhau, nhưng phương tiện để đi đến mục đích đó mỗi Tôn Giáo lại chủ trương khác nhau. Ví - dụ như Khổng Giáo chủ trương rằng: một người được sanh ra có bốn phân phải nối dõi tông đường, sinh con đẻ cái để nối truyền cái gia nghiệp của Tổ Tiên, nhưng Phật Giáo thì không quan niệm như vậy, vì còn sinh tử trong cõi đời này là còn luân hồi nghiệp báo. Vậy muốn thoát khỏi cảnh sanh tử luân hồi trong cõi đời này, điều cốt yếu là đứng nên tạo nghiệp tiếp tục nữa, đó là con đường đi đến chân lý giải - thoát tuyệt đối vậy.

Trong các kinh điển nói về đạo hiếu của con cái đối với cha mẹ hiện tiền cũng như cha mẹ trong những đời quá vãng rất nhiều và Đức Phật cũng đã nói thật rõ ràng về sự mang nặng đẻ đau của mẫu thân cũng như công ơn sanh thành dưỡng dục của song thân từ khi con mới biết sún cơm, bú mớm. Công ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ như non cao biển rộng. Ngài có lần dạy cho 4 chúng đệ tử biết rằng: nếu khi cha mẹ già yếu không có cơm ăn, người con tự lấy dao rạch thịt da của chính mình để cúng phụng nuôi dưỡng cha mẹ. Ấy cũng chưa đến được một trong muôn ngàn ơn sâu nghĩa trọng. Có người công cha mẹ trên hai vai đi suốt quanh hòn núi Tu Di trong nhiều kiếp cũng chưa đến được chữ hiếu của mẹ cha. Bởi vậy cho nên Đức Phật thường hay dạy rằng: "Phụ mẫu tại tiền như Phật tại thế" nghĩa là: cha mẹ trong đời này cũng giống như Phật đang ở gần chúng ta. Biết kính thờ và hiếu thuận với cha mẹ tức là biết kính thờ Phật vậy".

Mẫu chuyện Ngài Đại Hiếu Mục Kiên Liên cứu mẹ đã cho ta một gương sáng nên soi theo đối với những người theo Phật Giáo. Mẫu chuyện được kể như sau:

Sau khi Ngài Mục Kiên Liên đã đắc quả thân thông liên vận dụng thân thông ấy đi tìm mẹ. Vì mẹ Ngài đã mất lâu nay nhưng Ngài chưa có cơ hội để quán xét. Cuối cùng Ngài gặp mẹ Ngài - bà Mục Thanh Đề đang bị sanh vào kiếp ngựa quý (quý dối), trên đầu bà đội một chậu máu, dưới dít bà bị ngồi trên một bàn chông. Thân thể vô cùng đau đớn, cảm không có ăn, áo không có mặc, lạnh buốt tận xương tủy. Ngài Mục Kiên Liên thấy động lòng, nên liền mang cảm đến dâng cho mẹ để mong mẹ Ngài đừng cho dờ dối, nhưng nào ngờ đầu cảm kia chưa đưa vào miệng thì đã hóa thành than lúarồi mẹ Ngài không thể nào dùng được. Ngài Mục Kiên Liên càng đau khổ thêm, khóc lóc thảm thiết. Cuối cùng Ngài nghĩ cách nào hơn là vẽ bạch lên với Phật và mong Ngài giúp đỡ.

Đức Phật chỉ cho Ngài Mục Kiên Liên thấy rằng: xưa nay bà Mục Thanh Đề lúc còn sống thì bán Phật, khinh tăng, không còn tin kính phép luân hồi nhân quả, ưa nhạo báng Phật Pháp và tạo nhiều ác nghiệp do lòng tham lam c u a, chính bà tự tạo lấy, nên sau khi thác bà phải chịu khổ sở trong chôn u đồ. Đầu Ngài Mục Kiên Liên có thân thông đệ nhất trong tất cả môn đồ của Đức Phật, đầu thân thông của Ngài Mục Kiên Liên đã được các hàng trời, Đế Thích, bốn vị Thiên vương rất tán phục, nhưng nếu chỉ một mình thân lực của Ngài Mục Kiên Liên cũng không thể nào cứu mẹ ra khỏi chôn u minh kia được. Lúc bấy giờ Đức Phật mới dạy Ngài Mục Kiên Liên rằng: "Nếu người muốn cứu mạng của bà Mục Thanh Đề thì phải thành tâm và phải nhờ vào thân lực của chư tăng chú nguyện trong ngày tự tứ, thì mới mong thoát khỏi. Vì ngày ấy là ngày hoan hỷ của chư tăng, ngày mãn hạ và cũng là ngày dầy đủ các bậc cao tăng hiển đức tự trong chôn núi rừng cho đến nơi thị tứ cũng đều vui vẻ tụ lại một nơi để cầu nguyện cho bấy đời cha mẹ được siêu thăng và cho phụ mẫu hiện tiền được nhiều hồng phúc. Những người con hiếu thuận chính ngày ấy nên sắm các thức ăn, vật dụng, đường năm, nệm lót, y phục dâng cúng chư tăng và sau khi chư tăng đã thọ thực nhờ đạo cao đức trọng sau 3 tháng an cư kiết hạ của các bậc cao tăng hiển đức chú nguyện cho người còn được an

lạc kẻ mắt được siêu thắng, chứ một mình ông thì không thể làm được".

Ngài Mục Kiền Liên đã vâng lời Phật dạy và thực hành theo đúng như sự chỉ giáo của Đức Thế Tôn, nên cũng chính trong ngày tự tử của chúng tăng ấy bà Thanh Đề đã được hoá sanh về cõi Thiên cung. Sau đó Ngài Mục Kiền Liên thấy việc làm ấy có hiệu quả nên bạch với Phật và xin Ngài nên đặt đệ hiệu kinh để sau này các chúng đệ tử tại gia cũng như xuất gia nếu muốn báo hiếu cho cha mẹ thì nên làm theo như Ngài Mục Kiền Liên để cha mẹ quá vãng được hưởng nhiều lợi phúc. Đức Phật nhận lời và đặt tên kinh là "báo hiếu Phụ mẫu ân kinh" và mãi cho đến bây giờ cứ mỗi năm đến rằm tháng 7 là ngày mà tất cả mọi người con Phật đều bắt cứ ở nơi đâu, đâu đang làm ăn sinh sống ở đâu cũng đều tụ hội về lo báo ân phụ mẫu nhân ngày tự tử của chư tăng.

Chữ hiếu trong đạo Phật là vậy. Không những lo cho cha mẹ mình, mà cũng còn có thể hộ niệm và cầu nguyện cho cha mẹ của người khác cũng được hoá sanh về những cảnh giới an nhân, tự tại hơn.

Những đất nước Việt Nam chúng ta đã trải qua biết bao cơn binh đao khói lửa, ngày thanh bình vẫn không đến, mặc dầu danh tự thống nhất, độc lập, tự do, dân chủ đã có, nhưng những người lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam họ đã mang chủ nghĩa vô thần, vô gia đình, vô quốc gia vào ngự trị trên quê hương ta - một quê hương đã bao đời chịu ảnh hưởng của Phật Giáo và Nho Giáo, đặt nặng vấn đề chữ hiếu, nhưng ngày nay người cộng sản đã mang chủ nghĩa Mac-Lénin vào để thay thế cho phong tục, tập quán của người Việt Nam và mang hình ảnh Hồ Chí Minh để thay đổi vị trí của những bậc giáo chủ của những Tôn Giáo lớn. Họ không có gia đình, ông bà, cha mẹ thì còn đâu để báo hiếu. Họ là những người chỉ có xác mà không có hồn. Họ là những người bị nô lệ bởi chủ nghĩa duy vật cực đoan và thiên cận. Nhưng có lẽ một ngày nào đó, khi mà nghiệp duyên đã mãn thì đâu cho bất cứ một chế độ nào, một chủ nghĩa nào mà không thực hành đúng nguyện vọng của nhân dân thì đất có ngày sẽ sụp đổ.

Chúng ta là những người Phật Tử, coi trọng công ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ và suốt đời một dạ lo báo hiếu cho song thân, hầu đền đáp những ơn thâm nghĩa trọng kia.

Bởi thế người xưa thường nói:

"Thiên kinh vạn quyển, hiệu vi đệ nhất". Nghĩa là, dầu cho một ngàn quyển kinh, mười ngàn quyển sách chỉ có chủ hiệu là đúng dầu.

Mùa Vu Lan năm nay cũng sắp về nơi Hải ngoại cũng như trong quốc nội. Chúng ta hãy chấp tay thấp nén hương lòng gọi về cố quốc, nhằm cầu nguyện cho những người con đang chịu nhọc nhằn trong ngục tù công sản sớm được trao trả tự do và phục hồi nhân phẩm của họ. Cầu nguyện cho những người đang trốn chế độ công sản ra đi tìm tự do không may chết chìm trên biển cả được cao đăng Phật Quốc. Và cầu nguyện cho chính chúng ta có đủ can đảm để đấu tranh với người cộng sản cho đến giai đoạn thắng lợi cuối cùng cho công việc phục hưng quốc gia, dân tộc và đạo pháp.

(Xem tiếp trang 9)

thi tất cả văn hóa, lịch sử, ngoại giao, tôn giáo v.v. được phát triển một cách tận cùng và triển khai tất cả những tinh hoa cao quý nhất về đạo cũng như về đời. Cho nên trong đời Lý cũng như trong đời Trần tại Việt Nam đã phát sinh ra nhiều phái Thiên hán là những thế kỷ trước hoặc sau những triều đại ấy. Cũng vì đất nước Việt Nam luôn bị chiến chinh loạn lạc, đạo pháp bị suy đồi theo sự thăng hóa của Dân Tộc. Do đó Tôn Giáo, trong đó có Phật - Giáo cũng phải chịu chung số phận với vận nước nên không thể phát triển một cách có hệ thống và lâu dài.

Cho đến khoảng 1932 có Ngài Thái Hư Đại Sư người Trung Hoa đứng lên chấn chỉnh Phật Học tại Trung Quốc, nhân cơ hội này Phật Giáo Việt Nam cũng đã chấn hưng Phật Học ở ba kỳ Trung Nam Bắc. Phật Giáo lúc này không còn mang màu sắc Thiên hán nhưng thế kỷ trước nữa mà Phật Giáo Việt Nam lúc bấy giờ có pha màu Tịnh Độ. Mục đích chính của thời kỳ chấn hưng Phật Giáo này là để thống nhất những qui củ của Thiên môn sau bao năm chiến chinh, loạn lạc, cũng như đào tạo tăng tài hầu có nhiều nhà học Phật uyên bác hơn.

Mãi cho đến năm 1963 và cho đến hiện nay Phật - Giáo Việt Nam đã trải qua biết bao cơn pháp nạn, nhưng Phật - Giáo Việt Nam đã thống nhất được các tông phái để trở thành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, nhằm củng cố lòng tin của những tín đồ theo Phật Giáo và tạo cho tăng sĩ có những cơ hội cũng như phước thiện hành đạo trong thời đất nước không mấy thanh bình thịnh trị một cái nhìn đích thực, sâu sắc hơn đối với xã hội con người, cũng như Quốc Gia, Dân Tộc và Đạo Pháp.

THIÊN HỌC

Thích Giải Minh

Gần đây phong trào học Thiên và tìm hiểu về Thiên học của người Việt Nam cũng như của người ngoại quốc đã tăng lên rất cao. Có nhiều anh chị em cũng như đồng bào Phật Tử có tiếp xúc với nhiều người Đức, Pháp, khi gặp những người này thường hay hỏi về Đạo Phật, trong đó có Thiên học, nhưng vì không có cơ hội đi chùa lễ Phật, học Đạo tu thiên, nên hôm nay chúng tôi xin ghi lại một vài nét chính về Thiên để quý vị Phật Tử cũng như không Phật tử có cơ hội trình bày và giúp đỡ cho chính mình cũng như cho người ngoại quốc càng ngày càng thấu hiểu về Phật - Giáo nhiều hơn.

Có nhiều anh chị em Sinh Viên cũng như đồng bào Phật tử đi chùa thật nhiều năm, nhưng ít có thi giờ cũng như cơ hội để tìm hiểu về Phật Giáo. Khi đi chùa thì chỉ biết lễ Phật, sau đó thì đi về nhà, khi ra ngoại quốc người ta hỏi anh Đạo gì thì trả lời Đạo Phật, nhưng thật ra chẳng hiểu rõ được tinh thần cũng như triết thuyết của Phật - Giáo là gì nên đâm ra quờ quạng. Có người đỡ lời cho Quý Thầy không chỉ dạy tổ tượng cho Phật Tử, có người thì bảo Đạo Phật là chán đời, yếm thế, có người thì nói rằng còn trẻ thì hỏi đâu mà lo những chuyện ấy v.v.... Nhưng bây giờ thì tất cả quý vị đã trực diện với người tây - phương rồi và quý vị đang lúng túng, nên chúng tôi viết lại bài này như là một môn sư về sự truyền thừa của Thiên - Tông từ Ấn Độ cho đến Trung Hoa rồi từ Trung Hoa cho đến Việt Nam.

Thiên tiếng Bắc Phan (Sanctus) gọi là Dhyana.

Tiếng Trung Hoa gọi là Tsch'an

Tiếng Nhật gọi là Zen

Tiếng Anh, Pháp, Đức gọi Thiên là Méditation

Thiên được định nghĩa là sự suy xét, tỉnh thức, đi sâu vào sự yên lặng và phát hiện chân lý v.v.

Trước khi đi vào Thiên Việt Nam, chúng tôi xin trình bày cùng tất cả quý vị về lịch sử Thiên Ấn Độ sang Trung Hoa rồi từ Trung Hoa đến Việt Nam, và sự phát triển Thiên Tại Việt Nam trong thời gian du nhập cho đến nay.

Sau khi Đức Thích Ca tu khổ hạnh 6 năm trong núi rừng Hy Mã (Himalaya), Ngài nhận thấy rằng: muốn chúng được đạo quả vô thượng Bồ Đề cần phải có một tinh thần minh mẫn trong một thân thể tráng kiện, nên Ngài đã rời bỏ lối tu khổ hạnh khắc khổ kia và thực hành phép Trung Đạo để giữ thân thể bình thường mới mong tìm ra được đạo quả.

Sau khi Ngài tắm rửa và dùng sữa, thân thể trở lại bình thường, Ngài đến ngồi dưới gốc cây Tát Bạt La và lập lời nguyện lớn rằng: "nếu ta không thành được đạo - quả thì quyết không thể rời chốn này". Suốt trong 49 ngày tham thiền nhập định, cuối cùng Ngài đã chứng được đạo - quả giải thoát do chính Ngài tìm được do phép Thiền định và Ngài đã đem sự chứng biết đó ra dạy dỗ cho đệ tử của Ngài trong suốt 49 năm trường cho đến khi Ngài viên tịch (Nirvana).

Người nối truyền tâm Thiên ấy là Ngài Ca Diếp (Kāśyapa) - một trong mười vị Đại đệ tử của Đức Phật Thiên mà Đức Thích Ca mang truyền cho Ngài Ca Diếp trong chúng - hội Linh Sơn là thiên di tâm truyền tâm. Ngài Ma Ha Ca Diếp là sơ tổ của Thiên Tông Ấn Độ. Thiên này được truyền mãi theo lối "y bát chơn truyền" cho đến đời thứ 28 là Ngài Bồ Đề Đạt Ma (Bodhidharma). Sau đó Ngài Bồ Đề Đạt Ma mang Thiên này qua Trung Quốc vào khoảng thế kỷ thứ 6 (520) sau công nguyên để truyền và Thiên này được truyền thứ 5 đời kế tiếp thì được chia ra làm nhiều chi nhánh Thiên khác.

Ngài Bồ Đề Đạt Ma chủ trương Thiên là: Giáo ngoại biệt truyền, bất lập văn tự, trực chỉ nhân tâm, kiến tánh thành Phật. Nghĩa là Thiên không cần đến giáo lý và truyền ng ngoài giáo lý để thẳng vào tâm của con người và khi thấy được tâm của chính mình thì thành Phật.

Thiên của Ngài Bồ Đề Đạt Ma truyền thừa mãi cho đến đời Lục Tổ Huệ Năng (Hui-neng) vào khoảng đầu thế kỷ thứ

7 thì chấm dứt lối truyền thừa y bát. Sáu đời ấy là: Sơ Tổ Thiên Tông Trung Hoa Ngài Bồ Đề Đạt Ma. Đời nhì Tổ là Ngài Khá (Hui-K'o). Đời Tam Tổ là Ngài Tăng Xáng (Seng-Ts'an). Đời tứ Tổ là Ngài Đạo Tín (Tao-Hsin). Đời ngũ Tổ là Ngài Hoảng Nhân (Hung-Jên) và đời lục Tổ là Ngài Huệ Năng (Hui-Nêng).

Để tránh sự cạnh tranh của tăng chúng trong Thiên gia nên đến đời lục Tổ Huệ Năng lối truyền thừa y bát của Thầy nhường cho đệ tử không còn tiếp tục nữa. Vì trong chúng đệ tử của Thiên gia có kẻ chấp về lý, có người chấp về sự trong việc tu-hành, khiến tăng chúng bị chia thành nhiều phái khác nhau, cho nên việc truyền thừa y bát cho một người được chấm dứt từ đời lục Tổ Huệ-Năng. Bắt đầu từ đời Thiên được chia ra 5 tông lớn là: Lâm Tế (Lin-Chi), Ví Ngủng (Kuei-Yang), Pháp - Nhân (Hôgan), Tào Động (Ts'aotung) và Vân Môn (Yu-Mên). Cho đến bây giờ Thiên Lâm Tế, Tào Động và Vân Môn thì còn tồn tại ở nhiều nước Phật Giáo Á Châu còn những tông phái khác thì không còn truyền thừa nữa.

Đến đời đệ tam Tổ Tăng Xáng thì Thiên được truyền vào Việt Nam do Ngài Tỳ Ni Đa Lưu Chi (Vinitaruchi) từ Ấn Độ Ngài sang Trung Quốc, rồi từ Trung Quốc lãnh tâm ý của đệ Tam Tổ đi về hướng Nam (Việt Nam) rồi truyền thừa Phật Giáo tại nơi đây. Ngài đến Việt Nam vào cuối thế kỷ thứ 6 (594).

Khi Thiên được truyền vào Việt Nam thì tại đây Đạo Phật cũng đã được thịnh hành do sự truyền giáo của các Ngài cao tăng như Ma Ha Kỳ Vực (Marajivaka), Khủng Tăng Hội (K'ang Seng Hui), Ngài Chi Cường Lương (Kalyanaruchi) và Ngài Mậu Bạch (Mou-Po) kể từ cuối thế kỷ thứ nhất, đầu thế kỷ thứ hai.

Thiên của Ngài Tỳ Ni Đa Lưu Chi truyền cho Ngài Pháp Hiền - người Việt Nam - mãi cho đến thế kỷ thứ 13 thì thất truyền (1216). Trong tất cả các phái Thiên được truyền vào từ Việt Nam chỉ có Thiên của Ngài Tỳ Ni Đa Lưu Chi là được truyền lâu đời nhất.

Đến năm 820 một phái Thiên khác được thành lập do Ngài Vô Ngôn Thông (Wu-Yen-Tung) từ Trung Hoa đến truyền

đạo và truyền thừa cho đến thế kỷ thứ 13(1221)thì Thiên này cũng thất truyền.

Từ năm 1055 đến 1205 là thời điểm xuất hiện của Thiên Thảo Đường(Ts'ao Tang)do Ngài Thảo Đường Thiên Sư c h ú xướng.Thiên này được truyền thừa cho đến thế kỷ thứ 13 cũng thất truyền.

Phái Thiên thứ 4 là phái Trúc Lâm Yên Tử do vua Trần Nhân Tông khai sáng.Thiên này chỉ lưu hành trong giới vua chúa,quan lại nhiều hơn là trong dân gian nên cũng đã truyền thừa chưa được một thế kỷ thì bị thất truyền.(Bắt đầu từ thế kỷ 13 cho đến đầu thế kỷ thứ 14).

Phái Thiên thứ 5 là phái Lâm Tế từ Trung Hoa truyền sang và cũng chỉ tồn tại cho đến thế kỷ thứ 17(1696)thì phái Thiên Lâm Tế cũng thất truyền từ đầu thế kỷ thứ 20

Đến đầu thế kỷ thứ 18(1712)một phái của Thiên Lâm Tế được tách ra lấy hiệu là Nguyên-Thiếu do Ngài Nguyên Thiệu chủ xướng và Thiên này cũng còn truyền thừa mãi cho đến đầu thế kỷ thứ 20.

Đồng thời với phái Thiên Nguyên Thiệu có phái Thiên Liễu-Quan do Ngài Liễu Quan khai tông tại Huế và Thiên này cũng được thịnh hành trong thế kỷ 19 cho đến đầu thế kỷ thứ 20.

Cho đến đầu thế kỷ thứ 20 hầu hết các môn ,Tôngthuộc về Thiên được truyền vào từ Trung Hoa cũng như được phát sanh tại Việt Nam chẳng hạn cũng hoàn toàn bị thất truyền.Tuy rằng Thiên tông vẫn còn tồn tại trong nhân gian nhưng không có truyền thừa từ vị Tổ này sang vị Tổ khác như những thế hệ trước đây nữa.

Ngài Khuông Việt Thái Sư đời nhà Đinh(981),Ngài Vạn Hạnh Thiên Sư đời nhà Lý(1010-1225),Thiên Sư Khánh Vân, đời nhà Lý.Thiên Sư Huyền Quang đời nhà Trần(1225-1400) v.v.đều là những vị vừa là Thiên Sư vừa là Quốc Sư đã được lịch sử Việt Nam cũng như lịch sử Phật Giáo Việt Nam muôn đời ghi công vào sử sách.Độc lịch sử Việt Nam ta thấy rằng khi đất nước Việt Nam thanh bình,thịnh trị
(Xem tiếp trang 5)

thiền thực-hành

1) TRƯỚC KHI NGỒI THIÊN:

Trước khi ngồi Thiên, người tập Thiên (hành giả) phải mặc đồ không nên chật quá để tránh sự khó vận chuyển hơi thở và sự chi phối của ngoại cảnh. Nếu mặc đồ quá chật, lúc ngồi Thiên nên cởi rộng nơi đờn điện (lở rốn) và cũng nên cởi vỏ lúc ngồi Thiên.

Nên ngồi xây mặt vào vách tường để tránh ánh sáng bên ngoài đến, vì phòng nếu có quá nhiều ánh sáng sẽ làm giảm đi sự tập trung của tử tưởng.

2) TRONG KHI NGỒI THIÊN:

Sau khi cởi rộng quần áo nơi đờn điện và thân - thể nên ngồi lại ngay ngắn, mặt xây vào tường, lưng ngồi thật thẳng; mắt nhắm 2/3 nhìn thẳng xuống sống mũi và độ nhìn không xa chỗ ngồi quá một mét. Miệng không nên để hở. Tâm ý nên giữ cho yên-lặng. Chân trái để lên chân phải và tay trái để lên tay phải. Lối ngồi này gọi là lối bán già. Chân trái để lên chân phải, chân phải để lên chân trái. Tay trái để lên tay phải, tay phải để dưới tay trái. Hai ngón tay trở đối vào nhau thật thẳng trong lúc ngồi Thiên. Lối ngồi này rất khó ngồi, chỉ dành riêng cho những người đã tập Thiên lâu. Lối ngồi này gọi là lối k kiết già. Những hành giả mới tập Thiên nên ngồi theo lối bán già thì dễ chịu hơn.

Đề bắt đầu vào Thiên, hành giả nên dao động thân và đầu qua lại nhiều lần, để cho tâm thân lắng dịu xuống, độ chừng 15 đến 30 giây là ngưng lại ở vị trí ngay thẳng.

Hành giả bắt đầu hít vào và thở ra như bình thường, bắt đầu đếm một, hai, ba, bốn... theo đó hít vào và thở ra. Cứ mỗi lần hít vào và thở ra là đếm một. Cứ đếm mãi như

thế cho đến 5, 10, 100 v.v.

Nên cố gắng theo dõi cách đếm của mình. Có khi nửa chuỗi bị quên, nhưng có thể bắt đầu đếm lại từ một. Những hành giá nào bị quên nữa chúng được xem như người đờ tâm bị động (nghĩa là không làm chủ được chính mình). Mỗi lần ngồi như thế chúng 15 đến 20 phút. Rồi nếu thuận thục mỗi ngày cứ ngồi số giờ tăng lên càng tốt.

Cách ngồi Thiền này là giai đoạn đầu tiên của hành giá đi vào nhà Thiền và Đạo Thiền. Cách này danh-từ Thiền-gia gọi là quán-số-tức (đếm hay xem xét hồi thở). Khi quán-số-tức đã đi vào chỗ định rồi thì từ đó sẽ đi lên những giai đoạn khác quan trọng hơn.

Ngày nay tại Âu Mỹ môn Thiền cũng được thông dụng đó đây, nhưng Thiền đối với Âu Mỹ ngày nay như là một môn thể thao hơn là tìm cách đi vào chỗ định, hay tìm cách huấn-tập trí tuệ cũng như tìm hiểu chân lý của Đạo Phật. Tuy nhiên, Thiền cũng là một phương pháp tự chủ ở chính mình lúc đi, lúc đứng, lúc nằm, lúc ngồi, lúc nói chuyện, lúc ngồi yên v.v.

3) SAU KHI NGỒI THIỀN:

Trước khi xả Thiền nên để ngửa hai bàn tay tả hữu lên hai đùi tả hữu và thân hình dao động nhiều lần qua lại như lúc mới vào Thiền chừng 15 đến 30 giây. Sau đó dùng lại, nên lấy tay đỡ hai chân thẳng ra và ngồi đờ chừng 2' hay 3'. Lấy tay bóp cho đều những bắp thịt ở chân cho đờ tẽ. Lấy hai tay xoa vào nhau cho thật nóng rồi áp vào hai mắt và hai bàn tay. Sắp đặt áo quần theo vị trí cũ như lúc ban đầu và từ từ đứng dậy.

Thiền căn bản được chia ra làm 3 giai đoạn và những phương pháp như trên và quý vị nên lưu ý khi ngồi Thiền nên dùng tiếng chuông để bắt đầu và khi dứt Thiền cũng vậy, nếu là ngồi nhiều người. Nếu chỉ một mình thì không cần đến những dụng cụ ấy.

phóng sự - 12 -

đại lễ PHẬT ĐẢN

Bao nhiêu chờ đợi, nôn nóng cho ngày Đại Lễ. Bao nhiêu lo lắng khổ tâm trong khi chuẩn bị Đại Lễ, mọi người đều mong sao cho được thành công. Tất cả mọi người không ai bảo ai tự động bảo ty nạn mới đến cho đến tất cả các anh chị em Phật Tử ở đây lâu năm, cũng đều có một niềm lo chung như vậy. Vì đây là lễ Phật Đản đầu tiên được tổ chức đại qui mô tại Cộng Hòa Liên Bang Đức.

Trước ngày Đại Lễ Phật Đản xảy ra chừng 1 tháng thì Ban Văn Nghệ đã lo tập dợt ráo riết trong những chiều thứ sáu thứ bảy và chủ nhật tại chùa, tại các cư xá Sinh viên. Ban Văn Nghệ đa số là tay ngang không có "chuyên nghệ kịch sĩ" nên tỏ ra ngại ngùng khi xướng lên một giọng trong vở kịch hay lời ca nào đó. Có người thì chưa biết nốt nhạc là gì, nhưng hát đại, hát riết rồi cũng quen dần đi. Họ hát sao thì mình hát vậy. Chỗ nào chưa biết thì làm thinh. Tuy nhiên cũng có "một vài tay anh chị" đã "quen nghệ hát xướng" nên đã tỏ ra cố điều luyện từ trước ban đầu. Thế nhưng vì muốn diu dặt "đàn em" trong "lãng kịch sĩ" nên nhiều người cũng đã "giả vờ làm kiêu" cho ra vẻ "sành điệu" một chút để "lé mắt với đàn em" chơi, nhưng tất cả đều không mang ác ý nào cả mà nhằm khắc phục mọi sự khó khăn để hoàn thành công việc văn nghệ cho ngày Đại Lễ sắp đến.

Phần lớn là "tay ngang chưa sành điệu" nhưng nhờ sự tận tụy của tất cả anh chị em Sinh Viên cũng như đồng bào ty nạn, và cũng nhờ vào tài nghệ điều khiển tập dợt của anh "trưởng ban văn nghệ chùa" nên cuối cùng bài hát nào cũng xong, vở kịch nào cũng kết thúc.

E kể chuyện "vòng vo tam quốc" thì có lẽ dài dòng và hơi lạc đề đi mất, nên người viết lại phóng sự này sẽ vào đề ngay đề quý vị "khỏi la lãng" rằng thì là: "nhập đề lung - khởi" qua !

"Ôi thật là đại phúc cho Hoàng gia ! nếu Thái - Tử ở lại với đời sẽ làm một vị vua chuyên luân trong thiên hạ.

Nếu Thái Tử đi tu thì sẽ thành vị Thầy của Trời và người..." Đó là đoạn văn đoán tướng của Đạo Sĩ A Tư Đà cho Thái Tử lúc Đản Sanh trong màn kịch lịch sử ở Đức Phật Thích Ca từ sơ sanh đến thành đạo sẽ "trình làng" trong ngày Đại Lễ đến. Tại tôi vẫn còn nghe văng-vẳng cho đến hôm nay, trong mình thêm thán phục cho những người con Phật đầy niềm tin và ý chí nhẫn nại đó. Nếu ai cũng đều cố gắng như thế cả thì "đại sự nào mà chẳng thành"...

Ban Tổ chức cho ngày Đại Lễ Phật Đản đã được báo trước đó hơn cả tháng, nhưng đồng bào ty nạn đột nhiên từ Đông-Nam-Á đến tiểu bang Niedersachsen, nên đã số những người có chân trong Ban Tổ Chức đều phải đi lo cho người ty nạn, công chuyện chừa lại trở nên bê trễ. Cái nạn ít người mà phải gánh vác nhiều công chuyện, ở đâu cũng than phiền hết sức.

Không làm cũng không được, mà làm thì phải làm ra sao đây ! đó là những câu hỏi mà Ban Tổ Chức phải đi tìm đầu đi mắt. Khả năng không phải không có ở Ban Tổ Chức những chỗ ăn và chỗ ngủ cho mấy trăm người tham dự lễ quả là một vấn đề khó khăn và quá phức tạp.

Trước đó Ban Tổ Chức cũng đã có liên lạc với các cơ quan từ thiện, xã hội Đức, nhưng vấn đề phòng ốc để đón tiếp đồng bào về tham dự lễ quả là một vấn đề khó xử đối với Ban Tổ Chức. Có người báo chỉ nhận tối đa 300 đến 400 người thôi, nhưng có người nói không được. Vì cả nước Đức chỉ có một ngôi chùa và một năm chỉ có một ngày Phật Đản và sau bốn năm năm công sẵn vào miền Nam, năm nay đồng bào Phật Tử tại đây mới có một ngày lễ Phật tử do thật sự thối lắm sao mà cấm được sự đi chùa lễ Phật của các Phật Tử được....

Thấy điều nào cũng có lý cả, nhưng biết chấp nhận điều nào đây. Cuối cùng Ban Tổ Chức quyết định chỉ có thể đón nhận và lo cơm nước, chỗ ở 3 ngày hai đêm cho 400 người thôi. Thế là những văn thò gởi đi, những cú điện thoại "ném trả lại" ghi tên tham gia Đại Lễ. Điều kiện để được tham gia không có gì rắc rối cả, chỉ có một việc là con nít dưới 14 tuổi không được mang theo

không phải vì lý do gì "bật mí" mà vì sự khó khăn của Ban Tổ Chức cũng như nếu mang trẻ nhỏ theo nhiều quá, sợ khi "trái gió, trái trời" khóc la ầm ĩ trong đêm văn nghệ thì sao. Nên không cho trẻ em đi dù là điều đáng lưu tâm. Thế mà đêm văn nghệ vẫn còn nghe "tiếng o ho" khắp bốn tường thành của phòng trình diễn đêm văn nghệ hôm đó. Thứ hai là mỗi gia đình chỉ đại diện một người đi để "tránh nạn nhân mãn nơi cửa Thiên môn" và cuối cùng Ban Tổ Chức cũng đã "toại ý sở sở". Có nhiều người đi tham dự không được, gọi điện thoại về chùa nói rằng: "nếu chùa không có đủ cơm gạo thì họ sẽ mang cơm gạo theo ăn trong 3 ngày lễ, nếu chùa không có chỗ ngủ thì họ ra ngủ ngoài nhà gare". Ôi eo đi! nghe sao mà tham thiết quá chừng! Cái điểm chính không phải là chuyện thiếu cơm, thiếu gạo, mà thiếu chỗ ngủ thật sự, nhưng nếu để bà con ra ngủ ngoài nhà gare sao được. Ai sẽ bảo đảm việc ấy trước pháp luật. Thế mà đêm văn nghệ chính thức vẫn có con số người ngoài sức tưởng tượng là 800 quan khách cả Việt lẫn Đức từ mọi nơi về. Nhiều chúng nào thì vui chừng đó, nhưng Ban Tổ Chức "lạnh xương sống" luôn hồi. Vì không biết có đảm đang nổi không. Sợ lỡ không xong, sau này đồng bào về trách là: "đi đến chùa bung ăn chả no, ngủ cũng chả yên" thì nguy quá. Nhưng có lẽ nhờ Phật độ và "mọi người đều hoan hỷ" cảm thông nên đã chớ có cái gì đáng tiếc xảy ra sau Đại Lễ cả.

Tuy nhiên cũng có một vài "oán trách cá nhân", nhưng tất cả đều xảy ra ngoài ý muốn.

Trưa thứ 6, Ban Văn Nghệ và ban trai soạn đã tập trung đầy đủ tại chùa. Có nhiều Bác Đạo Hữu từ xa như Dortmund, Münster cũng đã về trước đó mấy ngày để lo giúp công việc trong việc trai soạn, nhiều anh chị em ở xa như Kiel, Bremen, Konstanz, Ulm... cũng đã tu tập đồng đủ. Thật người viết bài này đã "động lòng sa nước mắt mắt" trước thiên chức của anh em từ bốn phương trời.

Chiều thứ sáu ngày 4 tháng 5 anh em trong Ban Văn Nghệ được "đãi một châu" trước bệ "món chả chay" của Ban trai soạn ân cần lưu tâm tới "sức khỏe" của anh em để trình diễn đêm hôm sau.

Sáng ngày thứ bảy 5 tháng 5.79 mọi người từ mọi nơi đã bắt đầu về. Ban tiếp-tân và Ban trật tự làm việc không

ngột tay, Ban trai soạn cũng quỳnh lên vì số người càng ngày càng gia tăng một cách mãnh liệt. Nhiều người "bung đời, đường xa" lâu ngày mới có được bữa "tường chao đạm bạc" nên "tân công tối tập" làm thiên-ha "rợn tóc gáy" đến tận mấy lân.

Một phái đoàn Đạo Hữu và Phật Tử từ Pháp được Đại Đức Thích Minh Tâm hướng dẫn sang, được Ban Liên Lạc đón về chùa để dự lễ trưa hôm đó. Quý bà có tuổi đi đường xa "mệt như" ra, nhưng cũng ráng vì có lễ. Quý bà cũng mong "đại sự tất viên thành". Ban Văn Nghệ - chùa Khánh Anh cũng đã đến và sau đó dự lễ. Quý - Tam Bảo tại chùa cho một số Phật Tử hôm đó. Tất cả mọi người đều trở lại nơi "trung tâm sinh hoạt thanh niên" để dùng cơm. Một số Phật Tử và Đạo Hữu không có công việc buổi chiều hôm đó thì đi dạo phố. Số còn lại, nhất là đồng-bào tu-nạn đi đến những gia đình Đức để "ngoại giao quốc-tế". Nhiều người sau này về lại trại tạm cư mình ở vẫn còn nhớ những giờ phút k h ở quê "nơi gặp gỡ những gia đình Đức, vì "ông hỏi gà" "bà trả lời vịt". Lý do là "ngôn ngữ bất đồng", chỉ có thể thôi, nhưng ai cũng vui. Đây là chuỗi-trình Caritas giúp chùa và giúp đồng-bào tu-nạn có cơ hội đến thăm, gặp gỡ những gia đình Đức, nhân kỳ Phật Đản này "dễ" tạo tình cảm thông "đôi" giữa hai "cường Quốc Đức-Việt muôn đời vạn tuế".

Tất cả Ban Văn-Nghệ và Ban Trang Trí chiều hôm đó đều đổ sang Stadthalle Hannover để lo tổng d ỏ t và trang, hoàng phong cảnh. Mấy anh chị em Phật - t ở Quảng Đức đến từ Paris không có dịp để đi ngoacảnh đó đây mà đến là "xáp vô" lo phần sự. Các bài hát, bài ca, kịch, múa, Việt Võ Đạo đều được tổng d ỏ t. Mọi người đều "mệt nhoài" cả, nhưng cũng "guống, cười để lấy làm vui", trông rất ứ là khỏ, tâm không ít. Ban Văn - Nghệ sau khi tổng d ỏ t ở lại đó luôn để lo "trang diêm để chuẩn bị" trình làng".

Trong khi đó Ban Trai Soan và Ban di chuyển lo cho hơn 400 đồng-bào có phần ăn tại "trung tâm sinh-hoạt thanh niên" và lo cho cơ xe để cho tất cả mọi người về nơi diễn kịch. Những người trong Ban Tổ Chức cũng rời trí không ít vì chuyện thì nhiều mà người

trong Ban Tổ Chức ít quá, chỉ có 12 người thôi. Gặp người quen cũng chả dám chào, chỉ "liếc liếc" rồi đi luôn, như vôi vãng vãng "cứ băng rào mà chạy". Quý bà Đạo Hữu bên Pháp về sau này khen là: "có trật tử quá", nhưng không biết có thật thế không? hay đó chỉ là "một màn xã giao câu phước". Về lẽ có lẽ Quý Bà ấy thấy bà con Phật Tử bên Đức thật đúng giờ và sắp hàng thẳng tắp cũng nên. Có lẽ Paris có nhiều chuyện lạ hơn thế nữa!!!

7 giờ 30 tối thứ bảy hôm đó mọi người đến đông ngẹt cả kịch trường. Phòng trình diễn có thể chứa 800 người, nhưng ở dưới chầu không hết phải "thượng lầu" cũng gần mấy trăm nữa.

Về phía quan khách thấy có đại diện của chính quyền Tiều Bang Niedersachsen, đại diện Tin Lành, đại diện Thiên-chúa giáo, đại diện Phật Giáo Đức, đại diện các cơ quan xã hội từ thiện như Malteserhilfe Dienst, Hội Hồng Thập Tự...

Mở đầu là diễn văn khai mạc của Đại Đức Chi Bộ Trưởng Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam tại Tây Đức và những diễn từ của Đại Diện các tôn giáo bạn, cũng như những cơ quan văn hóa từ thiện Đức. Sau đó bài ca Phật Giáo Việt Nam với hơn 50 nam nữ "danh ca nghệ sĩ" lưng danh đầy đó "đã ra trình làng", nhưng sao mà "yếu xiêu" có lẽ vì "khớp bóng vía" cũng nên. Sau bài ca Phật Giáo Việt Nam, thầy bài Việt Nam, VN tất cả "bà con nghệ sĩ" có vẻ lên tinh thần chút xíu. Đó là nhờ "bà con ta" vỗ tay cổ vũ ở dưới hậu trường thì phải.

Sau 2 bài ca mở đầu cho chương trình đêm văn nghệ Phật Dẫn hôm đó là điệu vũ "dân làng đi cấy" từ Paris mang lại. Một khung cảnh đáng yêu, một cử chỉ đáng nhớ, nhất là những cử chỉ nhịp nhàng của những "anh thanh niên và các cô thôn nữ xử kính đồ ánh sáng". Bà con ai nấy vỗ tay liên hồi, những quý cô, quý cậu đi cấy ra sao mà vai mà tư tung lên đầu khăn giã và sắn khâu, khiến sau đó Việt Võ Đạo phải cần thận lắm mới khỏi "trượt tuyết" trên sân.

Màn múa đũa và múa sập của các "anh chi em đồng đội" mang đến từ Bá Linh đem "trình làng" thật "diu dằng và duyên như cháo" khiến bà con ai nấy hoan hô nhiệt liệt. Sau phần này là phần nghỉ giải lao chừng khoảng 20 phút để mọi người có thời giờ lo "phần sự riêng", sau đó lại tiếp diễn phần hai

của đêm văn nghệ. Màn kịch lịch sử Đức Phật Thích - Ca từ sở sanh đến thành đạo đã được những "kịch sĩ và kịch sư" bất đắc dĩ "xướng đi họa lại nhiều lần thấy" hay khó tả", những nget nổi mảy cái "microphone" bị điếc nên những người ngồi dưới cũng của phống văn nghệ chẳng biết "mấy ông, mấy bà này đang nháp nháp cái gì". Màn kịch quá dài, chia làm 4 xuất, gần 20" đạo sĩ" diễn xuất c à nam lẫn nữ. Năng công chúa quá đàn dĩ lâm Thái Tử cũng "bấm gan" khi nghe giọng ngâm đây" nào nùng ai oán" lúc chia ly để Thái Tử đi tìm chân lý. Thật là "vạn cổ thành sầu".

Sau màn kịch có 2 bản đồng ca Mẹ Việt Nam ơi, Mẹ Việt Nam ơi và Trang Sự Mới. Những "tiếng ca nào nùng, ai oán" của "Ban kịch sĩ" làm ai ai cũng xúc động", muốn chảy nước mắt một hồi". Những giọng oanh vàng cu' thê mà thi nhau "lảnh lót" suốt một khoảng thời gian.

Cuối cùng của đêm văn nghệ Phật Đản hôm đó" B a n - kịch sĩ cũng ca sĩ chùa" hát bài khúc hát thành phố cũ cũng thật hay. Hay như "tiếng pháo xê lộng". Càng v ề khuya mọi người càng mệt mỏi, nhưng thấy màn "phát triển ý quên" phát hoa" chào khán giả, ai này đều mong đêm văn nghệ còn kéo dài thêm nữa, nhưng sức của anh em đã đuối hết rồi.

Mọi người ra về trong niềm hân hoan khó tả. Càng người Đức lẫn người Việt hẹn sang năm gặp lại cũng ngày Phật Đản này vui về hơn, đông đủ hơn và thú vị hơn năm nay.

Sáng hôm sau, ngày chủ nhật 6 tháng 5 là ngày lễ ra mắt Hội Sinh Viên và Kiều Bào Phật Tử Việt Nam t a i Tây Đức. Thành phần Ban Chấp Hành Hội gồm có:

Hội Trưởng :	anh Văn-Công-Trâm Pháp Danh	Thị Minh
Phó " :	" Ngô-Ngọc-Diệp "	Thị Chơn
Tổng Thư Ký:	chị Nguyễn-thị-Thu-Cúc "	Diệu-Hoa
Thủ Quỹ :	" Đoàn-thị-Thu-Hạnh "	Thị Nhân
TB Văn Nghệ:	anh Phạm-Công-Hoàng "	Thị Thiệp
Phó " :	" Nguyễn-Hữu-Lộc	
TB Ngoại Giao "	Lâm-Đặng-Châu	
Phó " :	" Trùng-Vân-Giáo	
Ban Báo Chí:	" Nguyễn-Tấn-Đức.	

Tiếp theo lễ này là lễ Phật Đản chính thức được cử hành long trọng theo nghi lễ cổ truyền của Phật Giáo. Mọi người con Phật thành kính dâng lên đấng Tôn Sư những gì chỉ thành tha thiết nhất trong lời nguyện cầu hôm đó. Trên nét mặt ai nấy đều lộ vẻ vui tươi, vì ít ra những tiếng kè, lời kính cúng đã sưởi ấm được lòng người trong lúc xa quê hương xứ sở để có một cỗ hội nghìn vàng, đáng giá như hôm nay. Thật là:

"Dù ai mua đâu bán đâu

"Đến ngày Phật Đản năm châu cũng gần"

Hoặc

"Quê hương pháp nạn ngập trời

Là người Phật Tử sao ngời bó tay".....

Chúng ta ở đây còn được tự do hành đạo, đi chùa Lễ Phật bao nhiêu thì tại Việt Nam ngày nay thì không còn được cái hân hạnh ấy nữa. Vì bản chất con người của cộng sản không có tôn giáo - họ là những kẻ mù quáng không tin theo một giáo điều nào ngoài chủ nghĩa Mác-Lênin. Cho nên chúng ta - những người con Phật khắp năm châu hãy cùng nhau đoàn kết lại để đưa công cuộc đấu tranh chống chính quyền độc tài cộng sản Việt Nam đến giai đoạn thắng lợi cuối cùng.

Sau lễ Phật Đản chính thức là buổi hội thảo do các anh chị em Sinh Viên và Đồng Bào Phật Tử tổ chức nói về " Vai trò của người Phật Tử trong giai đoạn Pháp Nạn". Bài thảo luận hỏi "có mũi chính trị" nên có nhiều người gần như "thất thiêu". Tuy nhiên ai nấy cũng đều vui vẻ đóng góp ý kiến của mình cho buổi hội thảo được thành công một cách viên mãn.

Đại Lễ Phật Đản năm nay dầu cực khó, khiêm nhường, thiếu thốn nhiều phương tiện, nhưng mọi người đều công nhận rằng đó là một cỗ hội và một môi trường sinh hoạt tập thể tốt đẹp của tất cả Sinh Viên cũng như Đồng Bào Phật Tử Việt Nam tại Cộng Hoà Liên Bang Đức. Hy vọng trong thời gian đến, Hội Phật Tử ở đây hoạt động mạnh mẽ hơn và lễ Phật Đản sang năm sẽ có nhiều "nam nữ kích sĩ" hơn, có nhiều đồng bào tham dự, và có nhiều thời giờ hơn để đàm đạo với nhau, để tạo thêm "tình hữu nghị" giữa người đồng hương nơi đây một cách tuyệt đối trong tinh thần tự lợi, lợi tha của Phật Giáo.

Đài phát thanh Hannover.

TIN TỨC

phật sự

Thị Chôn

LỄ PHẬT ĐẢN:

Đại Lễ Phật Đản năm 2523 do Chi Bộ Phật Giáo Việt - Nam Thống Nhất Tây Đức, chùa Viên Giác và Hội Sinh Viên-Kiều Bào Phật Tử tổ chức, đã được cử hành vô cùng trọng thể trong 2 ngày 5 và 6 tháng 5 năm 79 tại Hannover. Đây là lễ Phật Đản đầu tiên tại Tây Đức được tổ chức một cách qui mô, gồm có sự tham dự của đa số đồng bào và Sinh Viên tại CHLBĐ. Đêm văn nghệ chính thức vào tối ngày 5.5 có thêm sự tham dự của người Đức cũng như các phái đoàn địa phương khác về nên con số người tham dự Đại lễ Phật Đản năm nay đã lên 800 người.

Chương trình Phật Đản năm nay gồm có: Lễ Quy Y Tam - Bảo vào sáng thứ bảy, đêm văn hóa Phật Giáo Việt Nam vào tối thứ bảy. Sáng chủ nhật có lễ ra mắt Ban Chấp Hành Hội Sinh Viên và Kiêu Bào Phật Tử Việt Nam tại Tây Đức, Đại Lễ Phật Đản 2523 năm được cử hành trọng thể theo nghi thức cổ truyền Phật Giáo Việt Nam dưới sự chứng minh Đạo Sư của Đại Đức Thích Minh Tâm tư Pháp sang và Đại Đức Thích Như Điển Chi Bộ Trưởng Phật Giáo VN tại Tây Đức.

Đại lễ Phật Đản năm nay có sự tham dự của các cơ quan đoàn thể như: Hội Phật Giáo Đức, Hội Thiên Chúa Đức, Hội Tin Lành Đức, Hội Malteserhilfe Dienst, Đại Diện Tổng Hội SV và KB VN tại Tây Đức, Đại Diện Liên Đoàn SVVN Tư Do UB Liên Chi Bộ; Gia Đình Phật Tử Quảng Đức, Hội SV và KB VN tại Bá Linh, Hội SV và KB VN tại Hannover và tất cả những hội đoàn cũng như những trại tạm cư của đồng bào VN trên khắp tiểu bang Niedersachsen cũng như trong CHLB Tây Đức.

Thế theo lời mời của Hội Phật Giáo Đức tại Hannover, ngày 13.5.79 Đại Đức Thích Như Điển cùng Ban Hộ Trì Tam Bảo chùa Viên Giác đã đến dự lễ Phật Đản 2523 năm do PG Đức tổ chức trọng thể tại đây. Đại Đức cùng ông Phó Hội



Hình tập dợt văn nghệ Đại Lễ Phật Đản 2523

Trưởng Hội PG Đức đã đàm đạo về hiện tình Tôn Giáo tại Đức và cũng đã bàn thảo sơ qua về những công việc sắp làm trong thời gian tới.

+ Từ 22 cho đến 26.5.79 Đại Đức Thích Như Điền đã đến viếng thăm các hội SV cũng như KBVN tại Kiel, Stade, Lübeck, Bremen. Đến đâu Đại Đức cũng được các anh chị em SV cũng như đồng bào ty nạn vui vẻ tiếp chuyện, trao đổi kinh nghiệm hoạt động xã hội trong quá khứ cũng như hiện tại.

+ Ngày 13.6.79 thể theo lời mời của ông Phó Hội Trưởng - Thể vận hội Âu Châu, Đại Đức Thích Như Điền đã đến Gäste Niedersächsische Landesregierung để gặp ông Thủ - Tướng tiểu bang Niedersachsen Albrecht nhằm trao giải thưởng và bằng khích lệ cho Thủ Tướng về việc ông ta đã cứu giúp 1.000 đồng bào VN trên chuyến tàu Hải Hồng vừa qua. Nhận dịp này Đại Đức cũng đã trình bày về sự sinh hoạt tín ngưỡng của người Việt tại Tiểu Bang Niedersachsen nói riêng và toàn nước Đức nói chung. Ông Thủ Tướng cũng đã đặc biệt quan tâm đến vấn đề này và ông ta hứa rằng sẽ đưa vấn đề của PGVN tại đây qua ông Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa tìm cách giúp đỡ cho PG chúng ta cũng như những đồng bào Phật Tử VN và Đức nơi đây có được một cơ sở tín ngưỡng rộng rãi hơn.

+ Từ 15, 16, 17 và 18.6.79 tại Pháp có tổ chức một Đại Hội Phật Giáo Âu Châu, quy tụ các Phật Tử cũng như các Tăng Sĩ Âu cũng như Á và Mỹ Châu nhằm vạch ra những phương pháp truyền bá Phật pháp cũng như giáo dục Phật Giáo cho các quốc gia tây phương một cách hữu hiệu hơn, nên Đại Đức Thích Như Điền đã cùng Đại Đức Thích Minh Tâm và một số Phật Tử VN khác đã đến tham dự Hội Nghị này.

+ Ngày 27.6.79 một lễ thành hôn VN theo nghi thức Phật - Giáo đã được cử hành tại chùa Viên Giác. Anh Ngô Ngọc - Diệp Pháp danh Thi Chơn đã kết duyên cùng cô Cornelia - Kühn trong tinh thần Tử Bi, Lợi Tha của Đạo Phật. Sau phân tụng kinh cầu an Đại Đức Thích Như Điền đã thuyết giảng về ý nghĩa đạo vợ chồng trong tinh thần PG. Bài thuyết pháp đã được dịch sang tiếng Đức để cho những



Cuộc biểu tình, tuyệt thực của Quý Thầy, Quý Cha và SV-KB Việt Nam trong dịp Hội Nghị Quốc - Tế Liên Hiệp Quốc nhóm họp tại Genève (20 và 21.7.)



Hình ảnh biểu tình, tuyệt thực.
(Trích báo Süddeutsche Zeitung 23.7.79)

người Đức cũng am tường về Phật Giáo hơn. Sau đó đ ô i nam nữ Phật Tử tân hôn cùng tân giai nhân đã trao đ eo cho nhau những tượng Phật nhằm đánh dấu một sự thay đổi và một trách nhiệm mới trong cuộc đời Phật Tử tại gia.

+ Ngày 7.7.79 và ngày 15.7.79 tại tư gia cũng như tại chùa Viên Giác đã cử hành trọng thể lễ cầu siêu c h o các vong linh quá cố thân phụ anh Phạm Văn Phụng ở H i Hildesheim, thân phụ anh Đinh Ngọc Bình, Ngoại tồ' a n h Ngô Ngọc Diệp và thân tử của anh Hà Ngọc Minh. Chưvong linh được an trí tại chùa và vẫn hằng thỉnh pháp văn kinh trong những ngày lễ' ky.

+ Ngày 20 và 21.7.79 Đại Đức Thích-Như-Điền đã cùng Thượng Tọa Thích-Thiên-Đình(Marseille); Đại Đức Thích Minh Tâm; Đại Đức Thích Minh Lễ; Linh Mục Đổ Văn Y(Paris) và một số các anh em SV cùng đồng bào khác đã đến trước tru-sở Liên-Hiệp-Quốc tại Genève biểu tình, tuyê tuyệt thực suốt hai ngày nhằm cầu nguyện cho VN và cho những người lênh đênh trên biển cả nhân ngày các Quốc gia của LHQ họp bàn và giải quyết vấn đề ty nạn của người Đông Dương.

Kết quả của cuộc Hội Nghị này vẫn chưa giải quyết được tận gốc rễ vấn đề của người ty nạn VN, nhưng cũng đã giải quyết tạm thời được những khó khăn mà lâu nay phủ Cao Ủy Ty Nạn LHQ đã gặp khó khăn là vấn đề tài-chánh. Lần này tất cả các quốc gia Âu, Mỹ, Úc và Nhật Bản đã đóng góp một khoảng tài trợ là 190 triệu đô-la. Hơn thế nữa 260.000 người ty nạn Đông Dương sẽ được c á c nước tây phương lần lượt đón tiếp trong năm tới.

Sinh Viên và Kiêu Bào VN từ các Quốc gia Pháp, Đức Thụy Sĩ, Canada, Mỹ... đã đến tham gia tuyệt thực, biểu - tình trong hai ngày con số lên đến hơn 500 người. Điều đở đã nói lên được thiên chí của người Việt Hải Ngoại luôn hướng về những đồng bào của chúng ta tại VN cũng như tại Đông-Nam-A.

+ Ngày 7, 8, 9 và 10.8.79 Đại Đức Thích Như Điền dẫnhân lối mới của Đại Học Việt Vô Đạo tại Limoges (Pháp) đến

tham dự và thuyết trình về Phật Giáo với các võ sinh từ nhiều quốc gia trên Âu Châu về tham dự. Đại Đức đã cùng Giáo Sư Phan Hoàng và các giáo sư thuộc Việt Võ Đạo trao đổi, thảo luận với nhau nhiều về văn học, võ thuật cũng như Tôn Giáo, trong đó môn Thiên được đặc biệt lưu ý đến.

+ Đại Lê Vu Lan năm nay nhằm ngày 6.9.79 (rằm tháng 7 âm lịch) nhưng vì một vài công tác Phật sự cần phải thực hiện trong đầu tháng 9 ở những địa phương xa hơn, nên chùa Viên Giác đã quyết định tổ chức Đại Lễ Vu Lan năm nay nhằm ngày 26.8.79 (tức 4.7.âm lịch) tại 9-11 Ludwig - Bruns-str., 3 Hannover 1, gồm có các nghi lễ tôn - giáo, thi thực cô hồn, cầu siêu bạc độ cho những hưởng linh qua vãng.

+ Trong thời gian qua Hội Phật Giáo Áo đã biếu cho chùa Viên Giác rất nhiều kinh sách, báo về Phật Giáo bằng tiếng Đức, Anh, Pháp, Nhật. Đặc biệt có bộ "Phật Giáo Đại Tạng Kinh" gồm 60 quyển bằng Hán tự rất có giá trị.

+ Một nữ Phật Tử người Đài Loan hiện ở Đức cũng đã cùng vào chùa mỗi tháng 2 loại tạp chí bằng Hoa ngữ gửi tới Hồng Kông và Đài Loan sang. Ngoài ra bà ta cũng đã gởi biếu thư viện chùa Viên Giác nhiều sách báo Phật - Giáo bằng cả Anh lẫn Pháp ngữ thật có giá trị.

+ Kiều Bào VN đến ty nạn CS tại Đức ngày càng đông. Riêng tiểu bang Niedersachsen cho đến nay đã thu nhận hơn 1500 người kể cả SV hiện ở tại đây, và con số này sẽ còn tăng vào năm tới. Sau khi đã định cư tại các vùng, tỉnh trong tiểu bang, KB đã ngồi chung lại và thiết lập thành các Hội để hoạt động trong tinh thần tương thân tương trợ và đoàn kết. Để sự sinh hoạt của Liên Vùng Bắc Đức ngày thêm khởi sắc và tạo thêm tinh thần giữa các Hội Đoàn với nhau, nên vào ngày 21 và 22.7.79 một phiên họp Đại - Diện các Hội Đoàn, ĐDKB tại các trại ty nạn cùng các thông dịch viên trong tiểu bang đã được triệu tập tại Lübeck. Nhân dịp này Hội người Việt tại Lübeck đã có cơ hội để gặp gỡ hơn 40 đại diện của 20 địa phương về tham dự. Phiên họp đã chấm dứt trong tinh thần đoàn kết và phấn khởi làm việc chung của cộng đồng người Việt tại Tây Đức.

Mục Lục

Trong số này	trang
Lời Ngỏ.....	1
Cách báo hiệu trong Đạo Phật.....	2
Thiền Học.....	6
Thiền thực hành.....	10
Phóng sự Đại Lễ Phật Đản.....	12
Tín Tắc Phật sự.....	19

↑ ↑ ↑ ↑ ↑

Trong thời gian qua chùa Viên Giác đã nhận được các báo chí đặc san, sách vở từ các Hội Đoàn cũng như các tổ chức khắp mọi nơi. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn tất cả quý tổ chức cũng như quý Hội Đoàn và chúng tôi cũng mong mỗi đón nhận những tài liệu ấy từ Quý Vị mãi mãi.

+ + + + +

Chùa Viên Giác đã nhận được những sự cúng dường hằng tháng cũng như cúng dường bất thường của tất cả Quý vị Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Xin nguyện cầu Tam Bảo gia hộ cho tất cả Quý vị luôn luôn đứng vững, tinh tấn để tiến bước trên đường Đạo.

+ + + + +

Địa chỉ liên lạc thường xuyên: Chùa Viên Giác Kestnerstr. 37
3000 Hannover 1. Điện thoại: 0511-81 28 91

+ + + + +

CHÚC MỪNG

HỘI SINH VIÊN VÀ KIỆU BÀO PHẬT TỬ VIỆT NAM TẠI TÂY
ĐỨC THÀNH THẬT CHIA VUI CÙNG ANH NGÔ NGỌC DIỆP PHÁP
DANH THỊ CHƠN VÀ CÔ CORNELIA KÜHN TRỌN ĐÔI BÊN
DUYÊN CẨM SÁT